

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HỒNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG - TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Cư.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Sinh.

Ông Phan Thanh Xuân.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Mai là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Hiền Nhỏ - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2021/TLST-HS ngày 26-8-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 16-9-2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1979, tại Tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: ấp Tân Bảnh, xã Tân Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; mua bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Thua, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị Si, sinh năm 1954 (chết); Vợ tên Lê Thị Diệu, sinh năm 1980; con tên Nguyễn Lê Trung Kiên, sinh năm 2011 và Nguyễn Lê Bảo Trân, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: không, hiện bị cáo đang tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Lê Văn N, sinh năm 1956 (có mặt).

Cư trú: ấp Tân Bảnh, xã Tân Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Thị Hồng G, sinh năm 1996 (có mặt);
2. Lê Thị Hồng Ngh, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Cùng cư trú: ấp Tân Bảnh, xã Tân Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Thị D, sinh năm 1980;
2. Nguyễn Thị N, sinh năm 1958;
3. Đỗ Văn T, sinh năm 1983.

Cùng cư trú: ấp Tân Bảnh, xã Tân Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp (tất cả vắng mặt).

- *Người bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị hại Lê Văn Ngọt* là Luật sư Hồ Thị Xuân Hương của Văn phòng Luật sư Xuân Hương, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 12-5-2021, Nguyễn Tuấn K sau khi đi đám giỗ về thì không thấy Lê Thị Diệu (vợ của K) ở nhà nên K điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 66G1 - 113.51 đến nhà ông Lê Văn N (cha vợ của K) ở ấp Tân Bảnh, xã Tân Phước, huyện Tân Hồng để tìm chị Diệu. Khi đến K thấy nhà ông N đóng cửa nhưng chỉ móc ổ khóa nên K kêu ông N mở cửa nhưng ông N không đồng ý, lúc này K lấy chiếc chìa khóa ổ khóa lên và mở cửa đi vào hỏi ông N có Diệu ở đây không thì ông N trả lời không biết. Sau đó K đi lại mở cửa phòng ngủ đầu tiên trong nhà ông N để kiểm tra nhưng không thấy chị Diệu, K đi lại phòng thứ hai dùng tay đẩy cửa phòng ra nhưng không được do bị khóa bên trong nên K đi xuống nhà bếp lấy con dao (loại dao Thái Lan) định cạy cửa phòng thì bà Nguyễn Thị N (mẹ vợ của K) mở cửa phòng bước ra, lúc này K bỏ con dao vào trong túi áo khoác, sau đó K hỏi bà Nhớ có chị Diệu trong phòng không thì bà N nói không có, K nói “chắc là nó đi theo người ta”, để K kêu hai đứa con về nhà thì bà N nói là sáng ngày mai hai đứa con K còn phải đi thi, K trả lời “Không cho thi cử gì hết” và K nói để K lấy xe mô tô của chị Diệu về nhà, sau đó K dẫn xe ra ngoài cửa thì giữa K và ông N xảy ra cự cãi, ông N chửi K lúc này K nói ông N không được chửi K, ông N

tiếp tục chửi và đi vào trong nhà thì K đi theo, trong lúc ông N quay người lại thì K tay phải lấy con dao trong túi áo khoát ra quơ từ phải qua trái trúng vào vùng ngực phải của ông N gây thương tích, sau đó K lấy con dao để lên ba ga xe của vợ K chạy về nhà, còn ông N được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa khu vực Hồng Ngự cấp cứu. Sau đó được chuyển đến bệnh viện đa khoa tỉnh Đồng Tháp và Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch thành phố Hồ Chí Minh điều trị đến ngày 28-5-2021 thì xuất viện.

Vật chứng của vụ án thu giữ được gồm: 01 con dao dài: 31,5cm; cán dao bằng gỗ dài: 12,5cm; cán dao nơi lớn nhất: 03 cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài: 19cm, mũi dao nhọn; lưỡi dao nơi lớn nhất: 4,5cm.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 239/TgT, ngày 29-6-2021 của Trung tâm giám định pháp y Sở y tế - tỉnh Đồng Tháp kết luận đối với thương tích của ông Lê Văn N như sau: Sẹo vết thương phần mềm vùng ngực phải, kích thước trung bình. Tỷ lệ tổn thương cơ thể 02%, tại thời điểm giám định. Kết luận khác: Tổn thương trên do vật sắc bén gây ra.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKSTH, ngày 25-8-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn K về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo K thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố.

Khi luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ: trong quá trình truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bồi thường thiệt hại cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; được Chủ tịch nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3 là những tình tiết được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; tình tiết tăng nặng: không và áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và bị hại tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại xong, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất theo đề nghị của đại diện viện kiểm sát, thống nhất việc tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại của bị hại, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bị cáo K không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính pháp lý của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Hồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy, các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi cố ý gây thương tích bị cáo khai nhận tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của bị hại; phù hợp với vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội được thể hiện: vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 12-5-2021, sau khi đi đám giỗ về thì không thấy chị Diệu (vợ của K) ở nhà nên K đến nhà ông Lê Văn N (cha vợ của K) ở ấp Tân Bảnh, xã Tân Phước, huyện Tân Hồng để tìm chị Diệu. Tại nhà ông N thì giữa K và ông N xảy ra cự cãi, ông N chửi K lúc này K nói ông N không được chửi K, ông N tiếp tục chửi và đi vào trong nhà thì K đi theo, trong lúc ông N quay người lại thì K tay phải lấy con dao trong túi áo khoát ra quơ từ phải qua trái trúng vào vùng ngực phải của ông N gây thương tích với tỷ lệ thương tật là 02% và nay ông N đã có yêu cầu xử lý hành vi của bị cáo.

Bị cáo đã dùng loại dao sắt nhọn (Đây là loại hung khí nguy hiểm) gây thương tích cho ông N, vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Kiệt phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều luật trên quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm”.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm một cách trái pháp luật đều bị xử lý. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là đảng viên đang sinh hoạt tại Chi bộ ấp Tân Bảnh thuộc Đảng bộ xã Tân Phước. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bồi thường thiệt hại cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; được Chủ tịch nước tặng Huy chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3 là những tình tiết được quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mà áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng tịch thu tiêu hủy 01 con dao có đặc điểm như đã nêu trên (hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý).

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong, bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Tuấn K phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn K phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn K 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Tuấn K cho Ủy ban nhân dân xã Tân Phước, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Tuấn K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài: 31,5cm; cán dao bằng gỗ dài: 12,5cm; cán dao nơi lớn nhất: 03 cm; lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài: 19cm, mũi dao nhọn; lưỡi dao nơi lớn nhất: 4,5cm.

(Vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-8-2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng).

3. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong, bị hại và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn K phải chịu 200.000đồng (hăm trăm nghìn đồng) tiền án phí sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh

Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28-9-2021).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- Công an huyện Tân Hồng;
- Chi cục THADS huyện Tân Hồng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Cư